

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 318/2018/HS-ST
Ngày 02-11-2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Cao Trí;
2. Bà Nguyễn Thị Thu Vân.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chiến, Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 303/2018/TLST-HS ngày 27 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 315/2018/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 10 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 66/2018/HSST-QĐ ngày 18 tháng 10 năm 2018 đối với các bị cáo:

1. Bùi Đình Tr, sinh năm 1969 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Số 22/12 đường số B, khu phố B, phường L Tr, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: Số 68/6 đường số M, khu phố H, phường L X, quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Bùi Đình L (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ch, sinh năm 1924; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1956, nhỏ nhất sinh năm 1973; bị cáo có vợ tên là Trần Thị L, sinh năm 1977; bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2004;

Tiền án:

- Ngày 17/5/2004, bị Tòa án nhân dân huyện L Th, tỉnh Đồng Nai xử phạt 36 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án hình sự sơ thẩm số 23/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 04/10/2006.

- Ngày 29/4/2011, bị Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương xử phạt 07 tháng tù về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 108/2011/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 22/7/2011.

- Ngày 28/9/2013, bị Tòa án nhân dân thị xã D A, tỉnh Bình Dương xử phạt 02 năm tù về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 374/2013/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 28/3/2015.

- Ngày 29/6/2016, bị Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Đánh bạc theo Bản án hình sự sơ thẩm số 294/2016/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 09/01/2018.

Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Ngày 27/02/1989, bị Tòa án nhân dân huyện N Đ, tỉnh Nghệ An xử phạt 12 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân theo Bản án hình sự sơ thẩm số 04/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 27/01/1990.

- Ngày 20/01/1995, bị Tòa án nhân dân tối cao xử phạt 10 năm tù về tội Trộm cắp tài sản công dân theo bản án hình sự số 113/HSPT, chấp hành xong hình phạt ngày 01/9/1998.

- Ngày 17/3/1999, bị Tòa án nhân dân huyện C M, tỉnh Đắk Lắk xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 07/7/2018 cho đến nay, có mặt.

2. Hoàng Văn H, sinh năm 1974 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm S Th, xã N Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Phụ xe; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hoàng Văn K (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1950; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1972, nhỏ nhất sinh năm 1980; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị M, sinh năm 1979; bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 2007, nhỏ sinh năm 2008; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Đình K, sinh năm 1976 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm H, xã X Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Đình A, sinh năm 1941 và bà Bùi Thị V, sinh năm 1947; bị cáo có 03 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1974, nhỏ nhất sinh năm 1984; bị cáo có vợ tên là Vũ Thị Đ, sinh năm 1981; bị cáo có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2013; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 19/11/2003, bị Tòa án nhân dân huyện Ô M, thành phố Cần Thơ xử phạt 24 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 36 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 58/HSST. Ngày 29/10/2007, bị Tòa án nhân dân huyện Qu L, tỉnh Nghệ An xử phạt 18 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 24 tháng về tội Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 87/2007/HSST; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

4. Nguyễn Cảnh L, sinh năm 1969 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm T Ph, xã T Ph, huyện T K, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Cảnh T, sinh năm 1940 và bà Phan Thị H, sinh năm 1947; bị cáo có 05 anh em ruột, lớn nhất sinh năm 1966, nhỏ nhất sinh năm 1985; bị cáo có vợ tên là Trương Thị H, sinh năm 1971; bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 1997; tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 09/11/2010, bị Tòa án nhân dân huyện T Ph, tỉnh Bình Định xử phạt 03 tháng tù về tội Chống người thi hành công vụ theo Bản án hình sự sơ thẩm số 41/2010/HSST, chấp hành xong hình phạt ngày 24/01/2011; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

5. Hồ Công C, sinh năm 1984 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm M, xã V Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 12/12 dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Công H (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1953; bị cáo có 04 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1976, nhỏ nhất sinh năm 1994; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1990; bị cáo có 01 con ruột, sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 07/7/2018 đến ngày 15/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

6. Hồ Trung S, sinh năm 1977 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm S, xã B Th, huyện Y Th, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Bán vé xe; trình độ học vấn: 12/12 dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Hồ Trung S (đã chết) và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1947; bị cáo có 02 chị ruột, lớn sinh năm 1971, nhỏ sinh năm 1974; bị cáo có vợ tên là Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1979; bị cáo có 03 con ruột, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06 tháng 7 năm 2018, Hoàng Văn H, Bùi Đình Tr, Hồ Công C, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Trung S tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài cào 03 lá miền Bắc mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng tại phòng vé H C thuộc bến xe L H tại địa chỉ tổ T, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07 tháng 7 năm 2018, Công an thị xã D A tiến hành kiểm tra, phát hiện H, Tr, C, K, L chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền nên bắt giữ lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 36 lá bài tây. Riêng S bỏ chạy thoát, ngày 12/8/2018 S đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Qua thu thập tài liệu, chứng cứ và kết quả điều tra xác định được Bùi Đình Tr, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S có hành vi Đánh bạc, cụ thể như sau:

Bùi Đình Tr mang theo 15.600.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 4.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 19.600.000 đồng.

Hoàng Văn H mang theo và sử dụng 5.490.000 đồng để đánh bạc. Quá trình thua 2.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 3.490.000 đồng.

Nguyễn Đình K mang theo và sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 4.000.000 đồng.

Nguyễn Cảnh L mang theo và sử dụng 4.800.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 3.100.000 đồng.

Hồ Công C mang theo và sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 2.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 5.700.000 đồng.

Hồ Trung S mang theo và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo Bùi Đình Tr, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S sử dụng để đánh bạc là 22.290.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 308/CT-VKS ngày 26/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Đình Tr phạm tội “Đánh bạc” theo điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S phạm tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi,

bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Bùi Đình Tr từ 03 năm đến 03 năm 06 tháng tù.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh L từ 22.000.000 đồng đến 27.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K từ 23.000.000 đồng đến 28.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Hoàng Văn H, Hồ Công C và Hồ Trung S từ 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- Đối với 36 (ba mươi sáu) lá bài tây các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy;

- Đối với 22.290.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với số tiền 13.600.000 đồng của Bùi Đình Tr không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả số tiền trên cho bị cáo Tr.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Khoảng 21 giờ 30 phút ngày 06 tháng 7 năm 2018, Hoàng Văn H, Bùi Đình Tr, Hồ Công C, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Trung S tham gia đánh bạc thắng thua bằng tiền, hình thức chơi bài cào 03 lá miền Bắc mỗi ván đặt từ 100.000 đồng đến 200.000 đồng tại phòng vé H C thuộc bến xe L H tại địa chỉ tổ T, khu phố B Đ 2, phường A B, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Đến khoảng 00 giờ 30 phút ngày 07 tháng 7 năm 2018, Công an thị xã D A tiến hành kiểm tra, phát hiện H, Tr, C, K, L

chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền nên bắt giữ lập biên bản phạm tội quả tang và thu giữ 36 lá bài tây. Riêng S bỏ chạy thoát, ngày 12/8/2018 S đến Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An đầu thú về hành vi phạm tội của mình.

Qua thu thập tài liệu, chứng cứ và kết quả điều tra xác định được Bùi Đình Tr, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S có hành vi Đánh bạc, cụ thể như sau:

Bùi Đình Tr mang theo 15.600.000 đồng, sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 4.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 19.600.000 đồng.

Hoàng Văn H mang theo và sử dụng 5.490.000 đồng để đánh bạc. Quá trình thua 2.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 3.490.000 đồng.

Nguyễn Đình K mang theo và sử dụng 5.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.000.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 4.000.000 đồng.

Nguyễn Cảnh L mang theo và sử dụng 4.800.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 3.100.000 đồng.

Hồ Công C mang theo và sử dụng 3.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 2.700.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 5.700.000 đồng.

Hồ Trung S mang theo và sử dụng 2.000.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 2.000.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo Bùi Đình Tr, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S sử dụng để đánh bạc là 22.290.000 đồng.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật có giá trị từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Như vậy, hành vi trên đây của các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Theo quy định tại khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 thì “Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 07 năm:

- a) Có tính chất chuyên nghiệp;
- b) Tiền hoặc hiện vật dùng đánh bạc trị giá 50.000.000 đồng trở lên;
- c) Sử dụng mạng internet, mạng máy tính, mạng viễn thông, phương tiện điện tử để phạm tội;
- d) Tái phạm nguy hiểm.”

Bị cáo Bùi Đình Tr bị Tòa án nhân dân quận Th Đ, Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 02 năm tù về tội Đánh bạc thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, chưa được xóa án tích, bị cáo lại tiếp tục phạm tội mới do cố ý. Vì vậy, hành vi của bị cáo Bùi Đình Tr đã đủ cấu thành tội Đánh bạc với tình tiết định khung “Tái phạm nguy hiểm” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Lời nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra, biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, đã có đủ cơ sở xác định: Hành vi của các bị cáo Bùi Đình Tr,

Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S đánh bạc dưới hình thức đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền nhằm mục đích tư lợi, sát phạt lẫn nhau là vi phạm pháp luật. Cáo trạng số 308/CT- VKS ngày 26 tháng 9 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên truy tố các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và bị cáo Bùi Đình Tr theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S thực hiện là ít nghiêm trọng và tội phạm do bị cáo Bùi Đình Tr thực hiện là nghiêm trọng, đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[4] Đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án này các bị cáo đều là người trực tiếp đánh bài cào 03 lá thắng thua bằng tiền.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Các bị cáo Hoàng Văn H, Hồ Công C và Hồ Trung S phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Bị cáo Nguyễn Đình K có cha là ông Nguyễn Đình Á được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; bị cáo Hồ Công C có cha là ông Hồ Công H được Nhà nước tặng thưởng huân chương chiến sĩ giải phóng hạng ba, huy chương chiến sĩ vẻ vang, huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất, huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhì và có mẹ là bà Nguyễn Thị Th được Nhà nước tặng thưởng huy chương kháng chiến chống Mỹ hạng nhất; bị cáo Hoàng Văn H có cha là ông Hoàng Văn K có biên bản xác nhận bị thương tích trong quá trình tham gia kháng chiến chống Mỹ; bị cáo Hồ Trung S sau khi phạm tội ra đầu thú về hành vi phạm tội của mình nên các bị cáo Hồ Công C, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Hồ Trung S được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[7] Về nhân thân: Các bị cáo Hoàng Văn H, Hồ Công C, Hồ Trung S là người chưa có tiền án tiền sự; bị cáo Bùi Đình Tr đã nhiều lần xét xử về phạm tội Đánh bạc, chưa

được xóa án tích; bị cáo Nguyễn Đình K đã từng bị xét xử về tội Vi phạm các quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ, đã được xóa án tích, bị cáo Nguyễn Cảnh L đã từng bị xét xử về tội Chống người thi hành công vụ, đã được xóa án tích nhưng các bị cáo Tr, K, L không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Tuy nhiên, hiện nay các bị cáo H, K, Lực, C và S có nghề nghiệp ổn định, bị cáo C hiện có con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Xét 36 (ba mươi sáu) lá bài tây các bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy và 22.290.000 đồng các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[9] Đối với số tiền 13.600.000 đồng của bị cáo Bùi Đình Tr không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đã trả số tiền trên cho bị cáo Tr là đúng theo quy định của pháp luật.

[10] Đối với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát đưa ra đối với các bị cáo về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, mức hình phạt, xử lý vật chứng. Xét mức đề nghị hình phạt của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp, có cơ sở chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Bùi Đình Tr, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S phạm tội “Đánh bạc”.

1.1 Áp dụng điểm d khoản 2 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Đình Tr 03 (ba) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07/7/2018.

1.2 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Cảnh L 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

1.3 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Đình K 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

1.4 Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Hồ Công C 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Hồ Trung S 20.000.000 (hai mươi triệu) đồng.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 22.290.000 (hai mươi hai triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng) đồng theo biên lai thu tiền số 00906 ngày 27/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 36 (ba mươi sáu) lá bài tây đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 27/9/2018 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Bùi Đình Tr, Hoàng Văn H, Nguyễn Đình K, Nguyễn Cảnh L, Hồ Công C và Hồ Trung S, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA